

Số: /KL-PGD&ĐT

Phong Thổ, ngày tháng 10 năm 2021

KẾT LUẬN

Về việc kiểm tra, rà soát công tác tự đánh giá và đối chiếu các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 trường Tiểu học Thị Trấn năm học 2021-2022

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-PGDĐT ngày 21/9/2021 của phòng GD&ĐT huyện Phong Thổ về kiểm tra công tác tự đánh giá và rà soát các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 trường PTDTBT TH Huổi Luông, trường PTDTBT Tiểu học Đoàn Kết, mức độ 2 trường tiểu học Thị Trấn năm học 2021-2022, gồm các nội dung cụ thể như sau:

Xét báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Tính phù hợp của báo cáo tự đánh giá

Báo cáo tự đánh giá cơ bản đã bám sát các yêu cầu của chỉ báo để mô tả hiện trạng, đa số các tiêu chí được mô tả chi tiết, trên cơ sở số liệu cụ thể.

Việc đánh giá, nhận định (điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân):

Điểm mạnh: Các tiêu chí đã xác định được điểm mạnh của nhà trường theo nội hàm từng chỉ báo, đã được khái quát trên cơ sở nội dung của phần mô tả hiện trạng.

Điểm hạn chế: Một số tiêu chí nhà trường chưa xác định rõ theo yêu cầu của chỉ báo, mô tả hiện trạng thực tế nhà trường.

Nguyên nhân: Xác định điểm mạnh, điểm yếu trên do ý chí chủ quan của người tự đánh giá.

Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến và biện pháp, giải pháp thực hiện của trường:

Đa số các tiêu chí đã xác định được kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể, phù hợp, có tính khả thi.

Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Cơ bản các minh chứng được sử dụng phù hợp với yêu cầu chỉ số, sát với nhận định.

Ngữ pháp: Cơ bản cách lập luận và lý giải trong báo cáo đã theo yêu cầu của chỉ báo.

2. Tính bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá

Bản báo cáo tự đánh giá của trường Tiểu học Thị trấn huyện Phong Thổ đã đề cập tới tất cả 5 Tiêu chuẩn, 27 Tiêu chí.

3. Những tiêu chí, chỉ số được phân tích, đánh giá đầy đủ có minh chứng và đề ra biện pháp cải tiến chất lượng

Nhận xét chung về quá trình tự đánh giá và báo cáo tự đánh giá: Nhà trường đã thực hiện đúng theo thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Thông tư ban hành quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học, cũng như thực hiện đầy đủ và đúng các quy trình tự đánh giá, bản báo cáo tự đánh giá theo công văn hướng dẫn số 5392/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Quy trình làm việc của hội đồng tự đánh giá:

- Thành lập hội đồng tự đánh giá.
- Lập kế hoạch tự đánh giá
- Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.
- Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
- Viết báo cáo tự đánh giá.
- Công bố báo cáo tự đánh giá

Báo cáo tự đánh giá của nhà trường là kết quả của quá trình làm việc nghiêm túc của tập thể nhà trường nói chung và Hội đồng tự đánh giá nói riêng. Cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu của công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

4. Những điểm mạnh của trường

Cơ cấu tổ chức bộ máy của trường đảm bảo theo quy định. Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng đảm bảo tiêu chuẩn, được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị, được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm, hằng năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên. Chi bộ nhà trường 05 năm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nội bộ nhà trường đoàn kết cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nhiệt tình, có ý thức trách nhiệm trong công việc. Giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (theo Luật Giáo dục năm 2019): 25/41 Gv = 60,9 %. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá 100% giáo viên nhà trường được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên. Không có giáo viên bị kỷ luật.

Nhà trường có đủ các khối lớp; học sinh được tổ chức theo lớp học và hoạt động theo nguyên tắc tự quản, học sinh đảm bảo độ tuổi theo quy định (tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi 687/687 đạt 100%). Thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trong trường học.

Hệ thống thư viện ngoài trời, thư viện góc lớp sinh động, khoa học. Điểm trường trung tâm có phòng thư viện cho học sinh tra cứu và đọc tài liệu, sách, truyện.

Nhà trường có đủ phòng học để tổ chức dạy 2 buổi/ngày; quy cách phòng học bàn, ghế học sinh; bàn, ghế giáo viên, bảng lớp đầy đủ và đảm bảo

theo quy định; khuôn viên các điểm trường đảm bảo; có có cây xanh bóng mát để tổ chức hoạt động giáo dục; hệ thống thoát nước, khu vệ sinh, hệ thống thu gom rác thải đảm bảo vệ sinh. Có máy lọc nước cung cấp nước uống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập theo từng năm học, đảm bảo cơ cấu, tổ chức; hoạt động đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định và hiệu quả.

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền Xây dựng kế hoạch giáo dục xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học, thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, học sinh tham gia vào quá trình học tập, rèn luyện tích cực, chủ động.

Tham gia thực hiện có hiệu quả mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học của địa phương. Hàng năm, tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

Tỷ lệ học sinh HTCT lớp học và HTCCTH 5 năm đạt 100%;

5. Những điểm hạn chế của trường

Trường chưa có sân tập riêng, phòng GD nghệ thuật và phòng truyền thống và phòng học bộ môn theo quy định.

Một số giáo viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học chưa thật sự hiệu quả.

Kết quả tự đánh giá của trường: Đạt mức 3

II. ĐỐI CHIẾU CÁC TIÊU CHÍ TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA MỨC ĐỘ 2

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường (đạt mức độ 3)

Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường (Đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Chiến lược phát triển nhà trường được xác định rõ ràng bằng văn bản, được PGD&ĐT phê duyệt. Các mục tiêu trong chiến lược phát triển có tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương trong từng giai đoạn.

- Điểm yếu: Trong quá trình lấy ý kiến xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển, chưa nhận được nhiều ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Từ năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục rà soát, xây dựng phương hướng, chiến lược sát với tình hình thực tế của nhà trường. Khi rà soát, điều chỉnh thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến đóng góp của Hội đồng trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng thông qua các cuộc họp nhà trường và cha mẹ học sinh.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Hội đồng trường, các hội đồng khác được thành lập và hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học và hoạt động phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, hiệu quả. Góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Điểm yếu: Tổ tham vấn tâm lý học đường có thời điểm chưa thu hút được đông đảo học sinh mạnh dạn tham gia.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Căn cứ vào tình hình thực tế và chủ trương chung của ngành và địa phương, nhà trường tiếp tục xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường và các loại kế hoạch theo quy định đáp ứng được mục tiêu phát triển giáo dục vào đầu mỗi năm học. Đồng thời thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp, các ngành và Phòng Giáo dục và Đào tạo để làm tốt công tác xây dựng và phát triển nhà trường.

Từ năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục rà soát, xây dựng phương hướng, chiến lược sát với tình hình thực tế của nhà trường. Khi rà soát, điều chỉnh thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến đóng góp của Hội đồng trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng thông qua các cuộc họp nhà trường và cha mẹ học sinh.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường (Đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Nhà trường có các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Chi hội khuyến học, Chi hội chữ thập đỏ đảm bảo cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định. Hoạt động của các tổ chức thường xuyên được tổ chức đánh giá và có đóng hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường.

- Điểm yếu: Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại một số thời điểm hoạt động chưa linh hoạt, sáng tạo.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh chỉ đạo sát sao của Chi bộ tới các tổ chức đoàn thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và phát huy điểm mạnh của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

Chi bộ chỉ đạo và giám sát tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chủ động xây dựng kế hoạch, thực hiện tổ chức các hoạt động bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao hiệu quả đóng góp vào các hoạt động của nhà trường trong năm học 2021 -2022 và các năm học tiếp theo.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Nhà trường có Hiệu trưởng, số lượng phó Hiệu trưởng đảm để thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường, cơ cấu tổ chuyên môn, tổ văn phòng theo qui định của Điều lệ. Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đầy đủ kế hoạch hoạt động, thực hiện tốt các nhiệm vụ, định kỳ có đánh giá, điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

- Điểm yếu: Một số nội dung trong chuyên đề thực hiện hiệu quả chưa cao.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, đặc biệt là đội ngũ tổ trưởng. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác sinh hoạt chuyên môn. Các tổ chuyên môn tiếp tục xây dựng kế hoạch và thực hiện các chuyên đề để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý tổ.

Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tích cực, chủ động nghiên cứu xây dựng và triển khai nâng cao về số lượng và chất lượng các chuyên đề được áp dụng sát với thực tế của đơn vị và đạt hiệu quả cao ở các năm học tiếp theo.

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Nhà trường có đủ các khối lớp theo quy định. Học sinh được tổ chức theo lớp học, lớp học được tổ chức theo quy định. Các lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. Tổ chức lớp học linh hoạt, phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Điểm yếu: Việc tự quản của một số lớp tại thời điểm đầu năm học chưa thật sự tốt.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Từ năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và nhiệm vụ năm học, tham mưu với lãnh đạo cấp trên đầu tư thêm cơ sở vật chất, phòng học để đáp ứng các quy định về sĩ số học sinh/lớp.

Vào đầu mỗi năm học, chỉ đạo tổ khối 1 tổ chức các buổi sinh hoạt, hướng dẫn việc thực hiện tự quản, dân chủ cho học sinh lớp 1. Tổ chức cho học sinh lớp 1 tham quan các lớp khối 2,3,4,5 vào giờ truy bài, dự buổi sinh hoạt lớp... Tiếp tục chỉ đạo liên đội tổ chức tốt các buổi sinh hoạt sao trong đó chú ý hình thành kỹ năng tự quản cho học sinh lớp 1.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Nhà trường thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục; ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá nhà trường không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm tra. Việc quản lý tài chính của trường đã được tin học hóa, quản lý bằng phần mềm.

- Điểm yếu: Việc lưu trữ hồ sơ của nhà trường ở một số thời điểm chưa khoa học.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Nhà trường tiếp tục quản lý chặt chẽ hệ thống hồ sơ lưu trữ theo quy định. Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán,

công khai thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định.

Ban giám hiệu cùng kế toán tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung việc xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương, tăng cường chỉ đạo Văn thư lưu trữ văn bản khoa học hơn.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên. Hàng năm đều có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đảm bảo phù hợp. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định tại điều lệ trường Tiểu học.

- Điểm yếu: Có thời điểm các biện pháp trong việc phát huy năng lực của giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường chưa đạt được hiệu quả cao.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Nhà trường tiếp tục quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được tham gia bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn. Hàng năm, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, phù hợp với năng lực, sở trường của từng cá nhân, nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường. Quản lý đảm bảo mọi quyền lợi cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo đúng quy định.

Nhà trường chủ động thực hiện việc xây dựng kế hoạch, tổ chức tham quan học hỏi kinh nghiệm các trường bạn ngay từ đầu năm học, để phát huy năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Nhà trường có xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện địa phương, thực hiện đảm bảo có hiệu quả chương trình giáo dục của Bộ GD&ĐT. Kế hoạch giáo dục được nhà trường chỉ đạo thực hiện đầy đủ, được rà soát đánh giá điều chỉnh kịp thời, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị.

- Điểm yếu: Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có thời điểm chưa phát huy hết năng lực, sở trường của học sinh.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Nhà trường chỉ đạo các tổ khối trưởng tiếp tục xây dựng kế hoạch chuyên môn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Hàng tháng chuyên môn, tổ khối rà soát, điều chỉnh, đánh giá kịp thời những nhiệm vụ không phù hợp để nâng cao hiệu quả chất lượng các hoạt động giáo dục.

Ban giám hiệu chỉ đạo Tổng phụ trách đội lựa chọn các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường để phát huy hết năng lực, sở trường của học sinh.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến vào các hoạt động của nhà trường theo quy định. Trong những năm qua nhà trường không có khiếu nại, tố cáo; nhà trường có báo cáo và có các biện pháp, cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Điểm yếu: Một số giáo viên, nhân viên chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến, chưa phát huy tối đa quyền dân chủ của bản thân.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Ban chỉ đạo quy chế dân chủ nhà trường tiếp tục thực hiện tốt việc báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tới các cấp có thẩm quyền đầy đủ, đảm bảo thời gian quy định.

Ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức về việc thực hiện quy chế dân chủ. Tiếp tục phát huy hiệu quả của việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường học nhất là nâng cao ý thức phê và tự phê, mạnh dạn trong việc tham gia ý kiến từ các tổ khối, đoàn thể.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Nhà trường có đủ các phương án và đã được triển khai, tổ chức thực hiện tốt đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức tốt việc phòng chống bạo lực học đường, không có hiện tượng kỳ thị, bạo lực trong trường. Không để xảy ra các hiện tượng tệ nạn trong trường học.

- Điểm yếu: Một số nội dung tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các phương án thực hiện chủ yếu là lồng ghép ở một số tiết học và hoạt động ngoại khóa nên thời gian chưa nhiều, có thời điểm hiệu quả một số hoạt động chưa cao.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Trong năm học 2021-2022 và các năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục xây dựng đầy đủ các phương án; đa dạng hóa hình thức triển khai thực hiện các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học chuyển loại hình tuyên truyền như sân khấu hóa, thơ ca, kể chuyện; phối hợp với Công an huyện Phong Thổ để tuyên truyền sâu rộng công tác An toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy.

Ban giám hiệu chỉ đạo các đoàn thể, đặc biệt là Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch kịp thời các hoạt động ngoại khóa, tuyên truyền sâu rộng và có các hoạt động trải nghiệm trong công tác phòng chống các tệ nạn xã hội, thảm họa thiên tai.

*** Đánh giá chung tiêu chuẩn 1**

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược và các kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường. Hội đồng trường và các Hội đồng khác được thành

lập và thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định. Tổ chức Đảng Cộng sản, các đoàn thể và tổ chức khác được thành lập và hoạt động hiệu quả; có nhiều đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường, cộng đồng.

Số lượng cán bộ quản lý của nhà trường đủ theo quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT. Tổ Chuyên môn và tổ Văn phòng có cơ cấu theo quy định. Có đủ các khối lớp từ 1 đến 5; tổ chức lớp học, hoạt động theo nguyên tắc tự quản dân chủ. Công tác quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường được thực hiện đảm bảo nghiêm túc và đúng quy định.

Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và có các giải pháp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên phát huy năng lực, sở trường của bản thân. Cán bộ, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định. Thực hiện tốt công tác quản lý giáo dục và thực hiện đảm bảo quy chế dân chủ, đảm bảo an ninh trật tự an toàn trường học.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt mạnh mà nhà trường đạt được vẫn còn một số điểm yếu cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới, đó là:

Một số nội dung tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các phương án thực hiện chủ yếu là lồng ghép ở một số tiết học và hoạt động ngoại khóa nên thời gian chưa nhiều, nên có thời điểm hiệu quả một số hoạt động chưa cao. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có thời điểm chưa phát huy hết năng lực, sở trường của học sinh.

Số tiêu chí đạt Mức 1: 10/10 tiêu chí;

Số tiêu chí đạt Mức 2: 10/10 tiêu chí;

Số tiêu chí đạt Mức 3: 04/04 tiêu chí;

2. Tiêu chuẩn 2.Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh (Đạt mức độ 3)

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường đều đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ trường tiểu học, được Ủy ban Nhân dân huyện Phong Thổ ban hành quyết định bổ nhiệm theo nhiệm kỳ.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có năng lực chuyên môn vững vàng, đạt chuẩn theo quy định, có năng lực triển khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định, được giáo viên, nhân viên trong trường tin nhiệm.

- Điểm yếu: Cán bộ quản lý chưa đạt trình độ trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Nhà trường có 40 giáo viên/28 lớp đạt tỷ lệ 1,43 giáo viên/lớp, đảm bảo quy định. Trong đó 35 giáo viên văn hóa và 02 giáo viên thể dục, 01 giáo viên tiếng Anh, 01 giáo viên Mĩ thuật, 01 giáo viên Âm nhạc, 01 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội đảm bảo đề dạy các môn học bắt buộc của tiểu học theo

quy định.

Số giáo viên có trình độ đào tạo Đại học 25/41 đồng chí, đạt tỷ lệ 60,9% ; trình độ cao đẳng: 13/41 đồng chí đạt 31,7%. Tỷ lệ giáo viên chuẩn trình độ đào tạo (Đại học) được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình (15 GV đang theo học các lớp Đại học tại chức).

Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên chiếm tỉ lệ cao (đạt 100%), trong đó giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức tốt đạt 21,9% trở lên.

- Điểm yếu: Tính đến thời điểm đánh giá, vẫn còn giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Thiếu giáo viên bộ môn Tin học.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: đủ số lượng nhân viên (07 nhân viên): 01 nhân viên bảo vệ; 02 nhân viên phục vụ; 01 nhân viên làm công tác văn thư; 01 nhân viên thư viện kiêm thiết bị; 01 nhân viên y tế; 01 nhân viên kế toán thực hiện các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công công các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện, khả năng của từng người. Hàng năm đều được xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Điểm yếu: Nhân viên Y tế chưa được tham gia công tác bồi dưỡng thường xuyên.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Nhân viên tự học và tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên đáp ứng vị trí, việc làm được phân công.

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Có các quyết định khen thưởng học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện của nhà trường qua các năm học.

- Điểm yếu: Kỹ năng viết của một số học sinh còn hạn chế.

Kết luận về tiêu chuẩn 2

Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng và đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục. Nhiều em đạt giải trong các kỳ thi, có thành tích học tập tốt.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt mạnh mà nhà trường đạt được vẫn còn một số tồn tại cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới, đó là: Việc xây dựng kế hoạch để nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng học sinh.

Thu thập đầy đủ các minh chứng theo yêu cầu, sắp xếp khoa học theo tiêu chuẩn, tiêu chí, đảm bảo tiến độ.

Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 4/4 tiêu chí đạt

Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 4/4 tiêu chí đạt

Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/4 tiêu chí đạt

3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học (đạt mức độ 3)

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Có đầy đủ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Khuôn viên nhà trường có nhiều cây xanh bóng mát, có bồn hoa, cây cảnh, được vệ sinh hàng ngày và luôn đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn cho học sinh vui chơi và học tập. Có sân chơi, sân tập và có nhà đa năng cho học sinh tập luyện, vui chơi. Có cổng trường, biển tên trường và tường rào bao quanh, trường được công nhận trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Điểm yếu: Sân tập sử dụng chung với trường THCS chưa được tách riêng biệt. Thiết bị vận động cho học sinh chơi và luyện tập còn hạn chế.

- Nhận xét chung: Cảnh quan nhà trường đảm bảo xanh, sạch, an toàn cho học sinh vui chơi và học tập, thoáng mát. Diện tích đảm bảo theo đúng quy định Điều lệ trường Tiểu học. Cây xanh được bố trí hợp lý; khuôn viên trường sạch sẽ. Trường được công nhận trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Tiêu chí 3.2: Phòng học (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Trường có đủ mỗi lớp một phòng học riêng. Các phòng học được xây dựng kiên cố, đúng quy định, đủ ánh sáng, ấm áp về mùa đông đảm bảo an toàn khi sử dụng.

Các lớp học đều có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, 100% bàn ghế học sinh thuộc loại hai chỗ ngồi, đảm bảo đủ 1 học sinh/1 chỗ ngồi; Mỗi lớp học có 01 bảng chống lóa đảm bảo về kích thước có hệ thống điện chiếu sáng. Có đủ thiết bị công nghệ thông tin phục vụ việc dạy và học. Thư viện trường được công nhận đạt chuẩn. Có biểu quản lý tài sản, tài chính, biểu thống kê cơ sở vật chất, biên bản kiểm tra tài sản hàng năm.

- Điểm yếu: Còn 6 phòng học diện tích chưa đủ theo quy định (36m² tính cả hành lang).

- Nhận xét chung: Số lượng phòng học, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng lớp đầy đủ đảm bảo phục vụ cho công tác dạy - học hai buổi/ngày. Đa số diện tích các phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định.

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Có sổ quản lý tài sản, tài chính. Khối phòng phục vụ học tập: có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng truyền thống và hoạt động Đội. Đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục. Có nhà để xe cho giáo viên và học sinh.

- Điểm yếu: Chưa có phòng học riêng biệt học tin học, phòng ngoại ngữ, GD nghệ thuật. phòng thiết bị giáo dục.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Trường có công trình vệ sinh dành riêng cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Các công trình vệ sinh đều được tách riêng cho nam và nữ. Các khu vệ sinh đều được bố trí bể nước, téc nước, có các chậu nước rửa tay, xà

phòng, dung dịch sát khuẩn phục vụ cho việc vệ sinh cá nhân. Có hệ thống cây xanh, vẽ trang trí tường tạo không gian thân thiện, thoáng, sạch sẽ. hệ thống cống, rãnh thoát nước đảm bảo. có bể và téc để chứa nước sạch và máy lọc nước uống cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Mỗi lớp đều có thùng rác, chổi để thu gom rác trong và ngoài khu vực lớp học.

- Điểm yếu: Hệ thống công trình vệ sinh còn chưa đáp ứng nhu cầu của học sinh.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Trường có nhân viên Thiết bị, có hệ thống sổ sách theo dõi việc mượn, trả hàng năm, có kho để đựng đồ dùng, thiết bị dạy học. Đồ dùng dạy học được sử dụng hiệu quả, tổ chức kiểm kê, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học để đảm bảo cho hoạt động giáo dục.

- Điểm yếu: Chưa có hồ sơ tiếp nhận, kiểm kê đồ dùng dạy học tự làm của giáo viên hàng năm.

Tiêu chí 3.6: Thư viện (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Thư viện trường được công nhận thư viện chuẩn, cấp phát báo, tạp chí hàng kỳ, hàng năm việc. Có sổ theo dõi tài sản kiểm kê thư viện, lên kế hoạch mua bổ sung sách giáo khoa, thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ cho công tác dạy- học. Hàng năm đều có kế hoạch mua sách giáo khoa bổ sung.

- Điểm yếu: Sách tham khảo, công cụ tra cứu: từ điển, tranh truyện mới hàng năm nhập vào thư viện còn ít ... chưa phong phú. Tiêu chuẩn về tổ chức và hoạt động thư viện còn hạn chế, hiệu quả chưa cao. Thư viện nhà trường chưa được công nhận là thư viện tiên tiến.

- Nhận xét, kết luận về Tiêu chuẩn 3: Trường có khuôn viên riêng, có cổng trường, biển trường, có hàng rào bảo vệ, có sân chơi tương đối bằng phẳng đảm bảo. Trường có đủ lớp học 2 buổi/ngày diện tích phòng học tương đối đảm bảo, bàn ghế học sinh đủ về số lượng. Khối phòng phục vụ cho quản trị - hành chính chưa có, chưa có các phòng học chức năng. Có khu nhà để xe cho cán bộ giáo viên.

Thư viện nhà trường được công nhận đạt chuẩn, chưa được công nhận thư viện tiên tiến.

4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội (Đạt mức độ 3)

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Có biên bản họp giữa phụ huynh và nhà trường. Có biên bản cuộc họp của Phụ huynh và giáo viên chủ nhiệm các lớp, phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh trong độ tuổi đến trường. Văn bản thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh các

lớp, Ban đại diện CMHS trường năm 2021-2022. Báo cáo tổng kết công tác hoạt động của hội CMHS năm 2020-2021.

- Điểm yếu: Chưa có hình ảnh nói chuyện về truyền thống lịch sử dân tộc lịch sử địa phương cho học sinh.

Tiêu chí 4.2 Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương để huy động các nguồn lực xây dựng nhà trường và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn. Nhà trường đã tổ chức tốt chăm sóc công trình văn hóa của địa phương, tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ từng năm học, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục.

- Điểm yếu: Chưa có hình ảnh nói chuyện về truyền thống lịch sử dân tộc lịch sử địa phương cho học sinh.

5. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục (Đạt mức độ 2)

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường (đạt mức độ 2)

- Điểm mạnh: Nhà trường xây dựng được kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch hoạt động chuyên môn của từng năm học, học kì, tháng, tuần. Xây dựng được lộ trình phát triển theo các giai đoạn. Kế hoạch giáo dục luôn bám sát mục tiêu của cấp học, phù hợp với thực tế nhà trường và địa phương, được phê duyệt của PGD&ĐT Phong Thổ và công khai đảm bảo theo quy định. xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với từng thời điểm; trong xây dựng kế hoạch nhà trường đảm bảo tính kế thừa và phát triển; Kế hoạch được phổ biến, công khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng. Các Tổ chuyên môn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đúng tiến độ chương trình.

- Điểm yếu: Hình thức, thời gian, nội dung công khai đến đông đảo cộng đồng chưa được phong phú.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục sát với tình hình thực tế của đơn vị. Ban giám hiệu chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, chương trình, kế hoạch và bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên trong việc lựa chọn tốt nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp với học sinh để nâng cao chất lượng đảm bảo mục tiêu chất lượng toàn diện. Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường để công khai kế hoạch giáo dục của trường cho phù hợp.

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (đạt mức độ 3)

Nhà trường thực hiện đảm bảo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ GD&ĐT, thực hiện nghiêm túc các quy định do Phòng GD&ĐT huyện Phong Thổ, Sở GD&ĐT Lai Châu ban hành. Giáo viên đã chủ động vận dụng và lựa chọn

linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực. Việc dạy học đã bám sát từng đối tượng học sinh, đánh giá, nhận xét, xếp loại học sinh đúng quy định.

Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (*Lớp 1,2 theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, lớp 3 đến lớp 5 theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT*). Chú trọng công tác phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện, để nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

- Điểm yếu: Một số ít giáo viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học chưa linh hoạt.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Ban giám hiệu tiếp tục chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, chương trình, kế hoạch dạy học, tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên để mỗi giáo viên lựa chọn được nội dung, phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Kịp thời phát hiện học sinh có năng khiếu theo từng môn học. Tăng cường kiểm tra, tư vấn, giúp đỡ giáo viên về phương pháp, kỹ thuật dạy học.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tương đối phù hợp, nội dung đa dạng, phong phú, phù hợp với lứa tuổi học sinh và mang tính giáo dục kỹ năng sống. Có hình ảnh minh họa cụ thể. Có xây dựng được kế hoạch hoạt động giáo dục trẻ khuyết tật. Có quyết định khen thưởng học sinh chi tiết, đúng đối tượng.

- Hạn chế: Việc tổ chức các câu lạc bộ chưa phong phú.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Trong những năm học tiếp theo, nhà trường chỉ đạo các bộ phận đoàn thể phối hợp tổ chức các HĐGDNGLL theo chủ điểm lớn luân phiên ở tất cả các điểm trường để phụ huynh ở các điểm trường được tham gia cùng học sinh; lựa chọn hình thức nội dung tổ chức phù hợp để học sinh các điểm trường lẻ được tham gia. Tăng cường vận động công tác xã hội hóa giúp nhà trường có thêm kinh phí tổ chức tốt các HĐGDNGLL. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các giáo viên phụ trách các câu lạc bộ phù hợp với yêu cầu của học sinh.

Từ năm học 2021-2022 và những năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục xây dựng và mở rộng kế hoạch tổ chức các loại hình câu lạc bộ, tạo cơ hội cho học sinh được tham gia các câu lạc bộ phát triển năng khiếu cho học sinh như: Em yêu thể thao, nghệ thuật....

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Nhà trường thực hiện tốt công tác phổ cập và theo đúng sự phân công của Ban chỉ đạo và các văn bản hướng dẫn của các cấp. Hàng năm tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỷ lệ 100%. Hệ thống quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

- Điểm yếu: Công tác phối hợp với tổ dân phố trong điều tra phổ cập có

thời điểm chưa nhịp nhàng.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương trong việc huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp; Thực hiện nghiêm túc công tác điều tra cập nhật thông tin chính xác để quản lý chặt chẽ, thống nhất đối tượng phổ cập. Tiếp tục làm tốt công tác vận động tuyên truyền để duy trì 100% số lượng học sinh ra lớp đảm bảo duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục.

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác điều tra phổ cập, cập nhật thông tin kịp thời, chính xác, đúng đối tượng.

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục (đạt mức độ 3)

- Điểm mạnh: Kết quả đánh giá, xếp loại giáo dục hàng năm của học sinh trong nhà trường luôn ổn định và từng bước được nâng cao. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học năm học 2020-2021: $644 / 644 = 100\%$; Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học $103/103 = 100\%$.

- Điểm yếu: Không

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ đạt được về năng lực, phẩm chất cũng như các kiến thức, kỹ năng của học sinh để làm cơ sở tư vấn chuyên môn cho giáo viên trong việc khai thác kiến thức, rèn kỹ năng vận dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng yêu cầu đổi mới.

* **Đánh giá chung:** Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp; Kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương, đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông và bám sát các quy định về chuyên môn, được phòng GD&ĐT phê duyệt. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục. Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học, thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Tham gia thực hiện có hiệu quả mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học của địa phương. Hàng năm, tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

Trong 5 năm vừa qua, học sinh hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học của nhà trường luôn đạt 100%.

Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần của nhà trường tại thời điểm đánh giá có mặt $685 / 687$ đạt $99,7\%$.

Kết quả kiểm tra chất lượng giáo dục tại thời điểm khảo sát chính thức: tổng số học sinh khảo sát: 143 học sinh. Kết quả: Hoàn thành tốt: $60 / 143$ đạt 42% .

- Hạn chế: Một số ít giáo viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học chưa linh hoạt. Việc tổ chức các câu lạc bộ chưa phong phú.

- Kiến nghị đối với trường: Đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học để áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học dạy học tích cực, phát huy được năng lực, phẩm chất của học sinh. Xây dựng kế hoạch tổ

chức thường xuyên các hoạt động ngoại khóa, thành lập và hoạt động các câu lạc bộ trong nhà trường.

III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ MỨC 4 (KHÔNG ĐẠT)

** Khoản 1- Điều 22: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.*

1. Điểm mạnh: Không

2. Điểm yếu: Chưa có các nội dung tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo về chuyên môn của SGDDT, PGD&ĐT để xây kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương; từng bước tiếp cận, tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới áp dụng phù hợp với điều kiện nhà trường.

4. Đánh giá khoản 1-Điều 22: Không đạt

** Khoản 2 - Điều 22: Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.*

1. Điểm mạnh

Nhà trường đã quan tâm tạo điều kiện cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn học tập; học sinh năng khiếu có nội dung dạy học phù hợp.

2. Điểm yếu

Học sinh có năng khiếu trong các hoạt động giáo dục chưa thực sự được phát triển hết khả năng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2021-2022 và năm học tiếp theo nhà trường cần làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quan tâm về chế độ chính sách, tạo mọi điều kiện cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn được học tập đầy đủ đảm bảo quyền trẻ em.

Từng bước nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học phục vụ tốt các nhu cầu học tập, phát triển năng khiếu trong các môn học và hoạt động giáo dục của học sinh theo mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân. Chỉ đạo sát sao việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu ở các môn Tiếng anh, Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật qua thành lập các câu lạc bộ, hội thi, giao lưu với các trường trong huyện tạo điều kiện cho học sinh thể hiện khả năng cá nhân và là cơ sở phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh.

4. Đánh giá khoản 2-Điều 22: Không đạt

** Khoản 3 - Điều 22: Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số, tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường, tuy nhiên nguồn tài liệu truyền thống chưa được phong phú.*

1. Điểm mạnh

Thư viện nhà trường có máy tính kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường.

2. Điểm yếu

Thư viện chưa có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Phát huy điểm mạnh đã đạt được, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, tài liệu hiện có.

Trong năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo nhà trường tham mưu với các cấp có thẩm quyền trang cấp bổ sung 5 bộ máy tính có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; xây dựng nguồn tài liệu số cơ bản đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

4. Đánh giá khoản 3-Điều 22: Không đạt

** Khoản 4- Điều 22: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.*

1. Điểm mạnh

Nhà trường đạt được tất cả các mục tiêu phương hướng chiến lược phát triển.

2. Điểm yếu

Công tác tham mưu xây mới các phòng giáo dục thể chất, phòng ngoại ngữ, phòng tin học, phòng thiết bị còn chậm.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược 2020 - 2025 và xây phương hướng, chiến lược nhà trường trong giai đoạn tiếp theo đảm bảo các mục tiêu giáo dục.

4. Đánh giá khoản 4 - Điều 22: Đạt

** Khoản 5- Điều 22: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.*

1. Điểm mạnh

Nhà trường đã có thành tích vượt trội so với các đơn vị trường có điều kiện xã hội tương đồng.

2. Điểm yếu:

Vẫn còn số ít giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học và tổ chức các hoạt động chưa đạt hiệu quả cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2021-2022 và các năm học tiếp theo nhà trường trường tiếp tục quan tâm chỉ đạo, sát sao trong công tác kiểm tra giám sát việc vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và tổ chức hoạt động; tăng cường công tác tổ chức các hoạt động trải nghiệm có các nội dung giáo dục sát với thực tế để nâng cao hiệu quả giáo dục và các hoạt động khác trong nhà trường.

4. Đánh giá khoản 5-Điều 22: Đạt

Đánh giá chung: Nhà trường đã có thành tích nổi bật trong 5 năm gần đây và có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm đảm bảo yêu cầu giáo dục. Tuy nhiên, kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa có các nội dung tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới. Mới chỉ thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; nhà trường chưa có cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại.

Số lượng khoản đạt yêu cầu: 2/5

Số lượng khoản không đạt yêu cầu: 3/5

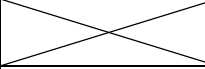
IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Số tiêu chuẩn đạt mức độ 2: 5/5 tiêu chuẩn.

Số tiêu chuẩn đạt mức độ 3: 4/5 tiêu chuẩn (tiêu chuẩn 1,2,4,5)

Cụ thể đánh giá từng tiêu chí như sau:

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Kết quả đánh giá			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				Đạt
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x

Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2				Đạt
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3			Đạt	
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x	x
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	
Tiêu chuẩn 4				Đạt
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
Tiêu chuẩn 5				Đạt
Tiêu chí 5.1		x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x
Tiêu chí 5.5		x	x	x

- Kết quả tiêu chuẩn mức 4

Tiêu chí (Khoản, Điều)	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Khoản 1, Điều 22		x	
Khoản 2, Điều 22		x	
Khoản 3, Điều 22		x	
Khoản 4, Điều 22	x		
Khoản 5, Điều 22	x		

Kết luận: Trường đạt mức 2 kiểm định chất lượng giáo dục, chưa đạt mức độ 3 kiểm định chất lượng (Lí do chưa đạt mức 3: Tiêu chí 3.6 trường chưa đạt thư viện tiên tiến).

2. Kiến nghị

Quan tâm sát sao đến tâm tư, nguyện vọng, đội ngũ, từ đó có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao tính sáng tạo, tự giác trách nhiệm chung của đội ngũ.

Tăng cường tham mưu có hiệu quả việc xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư những hạng mục còn thiếu: Thư viện, phòng truyền thống, phòng học bộ môn,...

Quan tâm đầu tư cải tạo việc nuôi dưỡng học sinh bán trú (nhà kho, khu chế biến,..) Tổ chức tốt các mô hình câu lạc bộ, các hội thi,...nhằm xây dựng phong trào thi đua hoạt động trong nhà trường, đa dạng hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị nhà trường hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, xác định lại một số điểm mạnh, điểm yếu và đưa ra kế hoạch cải tiến chất lượng các tiêu chí cho sát với thực trạng giáo dục của nhà trường và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Báo cáo nộp về phòng GD&ĐT trước ngày 20/10/2021./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Trường TH Thị Trấn ;
- Các trường TH, THCS;
- Lưu VT, CM.

TRƯỞNG PHÒNG

Khổng Văn Thiện